



Thăng **bờm**

TUẦN BÁO
HƯỚNG DẪN
GIÁO DỤC
THIẾU NHI
VIỆT-NAM

4

Chủ nhiệm : Nguyễn - Vũ

Tuần lễ từ 28-3 đến 4-4-7





Thơ

bom

TUẦN BÁO QUẠT MƠ

CHỦ BÚT : CHỊ DIỆU-HUYỀN
THƯ KÝ TÒA SOẠN : THẮNG BƠM
PHÓNG VIÊN GÁI : BÉ KIM
(Bút hiệu Kim-chích-chòe)
PHÓNG VIÊN TRAI : THẮNG NGỌNG

*Tổ báo vui, trẻ, bổ ích
lành mạnh nhất
của tuổi thơ*

TÒA-SOẠN VÀ TRỊ SỰ :

522 Bis - TRƯỜNG-MINH-GIẢNG — SAIGON Đ.T. 41.095

Chủ-nhiệm : NGUYỄN VỸ
Giám-đốc trị-sự : PHAN NHƯ HÒA
Họa-sĩ : ANH THƯƠNG - LÊ HUỖNH
Trình bày : PHAN BÁ PHỤNG



Thư từ, Bài vở gửi : Ô. NGUYỄN VỸ
Bưu phiếu, Chi phiếu đề : Ô. PHAN NHƯ HÒA



chương trình

Thăng **bờm**
TOÀN QUỐC



I - KHUYẾN-KHÍCH CÁC EM THI ĐUA HỌC-TẬP VÀ TRAU DỒI HẠNH-KIỆM

Đề bắt đầu thực hiện một phần nhỏ trong **CHƯƠNG-TRÌNH THĂNG BỜM TOÀN QUỐC**; nhiều phái-đoàn **THĂNG BỜM** sẽ lần lượt đi viếng các trường trong Nước để khuyến khích các em.

Chúng tôi đăng lên mục này danh tánh những Nam, Nữ học-sinh ưu-tú nhất các Trường do chính các vị Hiệu-Trưởng và các Thầy Giáo Cô Giáo giới-thiệu.

Các em học giỏi nhất, và hạnh kiem tốt của khắp các trường trong toàn quốc và được các Thầy các Cô thương mến, đều sẽ có đăng hình trong **CHƯƠNG TRÌNH THĂNG BỜM TOÀN QUỐC** cùng với danh tánh các em như một **BẢNG DANH-DỰ** vậy. Trong lúc chúng tôi chưa đến được, chúng tôi mong quý vị Hiệu-Trưởng và các Giáo-Viên các trường ở xa Tỉnh, Quận gửi hình và danh tánh các em gương mẫu của nhà Trường về Tòa-Sởn. Chúng tôi sẽ đăng trong **CHƯƠNG TRÌNH THĂNG BỜM** để khuyến khích các em, và để giữ làm kỷ niệm.



Tiếp tục cuộc viếng thăm các trường đã khởi hành từ Thăng Bờm số 3, tuần này **CHƯƠNG TRÌNH THĂNG BỜM TOÀN QUỐC** xin giới thiệu:

Những Học sinh Xuất Sắc nhất
CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC **MINH-PHỤNG** CHO LỚN

★ TỜ TRÁI SANG MIẾ:



Các em HUỖNH-THỊ NGỌC-SOÀ, mới 10, 10 tuổi, LÊ-THỊ-
PHỤNG, mới 9, 9 tuổi, VẦN-VAN-SANG, mới 11, 10 tuổi.
Ba em là những em xuất sắc nhất của nầy lớp chiểu.
Hiệu trưởng Tiểu học **MINH-PHỤNG** là Ông LÊ-VAN-ĐÀI.
Một dịp khác, chúng tôi sẽ đến viếng thăm, vào buổi
sáng. Chúng tôi cảm ơn quý Ông Hiệu trưởng đã niềm-
nở đón tiếp và chúng tôi rất cảm động được các em nỗ
nỗ bao vậy Páai Đoàn **THĂNG BỜM**.

PHAN-BÍ-PHỤNG
PHAN-THỊ THU-MAI

NHỮNG HỌC SINH XUẤT SẮC NHẤT của Trường Tiểu Học PHÚ-THỌ



★ TỪ TRÁI BANG PHẢI :

Các em NGUYỄN-TRỌNG-TIẾN, LÊ-BÁ-TUẤN, NGUYỄN-ĐỨC-ĐÔNG, VŨ-NAM-THÀNH. Tất cả 4 em đều đồng lứa 11 tuổi và học sinh ưu tú của lớp Nhứt.

ĐẶNG-TRẦN-THƯỜNG, TRẦN-VĂN-KHANG, CAO-KUÂN-THANH, 3 em cũng học lớp Nhứt và 11 tuổi, rất ngoan.



II.— KHUYẾN-KHÍCH CÁC EM THI-THỐ KHẢ-NĂNG

Đồng thời với diềm khuyến-khích các em thi đua về Học-văn và Hạnh-kiểm, chúng tôi tha-thiết mong quý bậc Hiệu-trưởng và Giáo-chức các Trường Trung Tiểu-Học Toàn-Quốc vui lòng giúp chúng tôi thực-hiện diềm 2 : **KHUYẾN KHÍCH CÁC EM THI THỐ và TRAU DỒI KHẢ-NĂNG**. Xin quý vị vui lòng gửi cho Tuần-Báo **THĂNG BỜM** : ảnh và danh-tên, tuổi, lớp, tình-trạng gia-đình, của những em nào trong Trường có những **KHẢ NĂNG ĐẶC BIỆT** về một trong những bộ môn : **CA NHẠC, THỦ-CÔNG, THÊU, VẪ, TOÁN, KHOA-HỌC, v.v...** Chúng tôi sẽ giới-thiệu trên mặt báo **THĂNG BỜM** mỗi kỳ trong **CHƯƠNG-TRÌNH THĂNG BỜM TOÀN QUỐC**. Chắc quý vị cũng đồng ý rằng sự lựa chọn những «nhân-tài» non-trẻ ấy càng vô-tư, công-bằng, được sự công-nhận mặc nhiên của hầu hết Giáo-chức và học-sinh của Trường thì càng có giá-trị chọn-chánh, và càng xứng-đáng danh-dự đặc-biệt được giới-thiệu cho cả Hệ-hệ Thanh-Niên Toàn Quốc.

Riêng về **VĂN CHƯƠNG**, chúng tôi xin quý vị vui lòng gửi về Tòa-soạn **THĂNG BỜM NHỮNG BÀI LUẬN ĐƯỢC ƯU-ĐIỂM TRONG MỖI KỲ THI TAM CÁ-NGUYỆT**, với tên, tuổi, lớp, và ảnh của những em học-sinh ưu-tú ấy. Chúng tôi sẽ chọn đăng những bài luận nào đặc-sắc nhất trong toàn quốc. Chúng tôi sẽ định một số giải thưởng tượng trưng để tưởng thưởng các em.

DIỆU HUYỀN



Những khuyến khích quý báu



VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ GIÁO-DỤC

NHA TRUNG TIỂU-HỌC
VÀ B.D.G.D.

Saigon, ngày 11 tháng 5 năm 1970

Số 303 -GDTTH/BDGD/VT

TỔNG GIÁM-ĐỐC TRUNG TIỂU-HỌC VÀ BDGD

Kính gửi ông NGUYỄN-VỸ
Chủ-nhiệm Tuần san THĂNG BỒM
522 bis, Trương-minh-Giảng

S A I G O N

Thưa ông Chủ-nhiệm,

Chúng tôi xin chân-thành cảm-tạ ông Chủ-nhiệm đã có nhã ý gửi tặng cho các Ty Tiểu-học 450 số ra mắt của Tuần-báo Thăng Bòm. Theo lời yêu-cầu của quý Toà-soạn, chúng tôi đã phân phối và chuyển đến các trường Tiểu-học tại Đô-thành và các Tỉnh.

Chúng tôi hy-vọng tờ Tuần-báo sẽ góp phần không nhỏ trong việc xây-dựng trẻem thiếu-niên học-sinh, hiện nay còn đang thiếu sách báo để đọc.

Trong niềm hy-vọng đó, chúng tôi xin kính chúc ông Chủ-nhiệm vạn sự an-hảo, luôn luôn đầy đủ sức khỏe để giúp ích đặc-lực cho việc giáo-dục trẻ em.



PHẠM-VĂN-LUỘC

quờng

THIỆU NIÊN VIỆT NAM



vua

D U Y T Â N

16 *tuổi*

chỉ huy chồng Pháp



THẰNG BƠM kê

Khi Hoàng Tử Vinh San lên ngôi Hoàng Đế lấy niên hiệu Duy Tân, tháng Bảy năm 1907. Ngài mới có 7 tuổi.

Bảy tuổi, dù là Hoàng Đế, cũng hãy còn là một đứa con nít, đúng là một thiếu nhi, như các em đang học lớp Ba, lớp Tư trường Tiểu học bây giờ.

Ồi chà! giả sử trong đám thiếu nhi các em, em nào 7, 8 tuổi mà được tôn lên làm Hoàng Đế, chắc em reo mừng vui sướng lắm nhỉ? Mới có 7 tuổi mà được ngồi lên Ngai Rồng, được văn võ bá quan quỳ sụp xuống xưng hô «Muôn tâu Bệ Hạ!» «Muôn tâu Thánh thượng!» thì oai biết mấy nhỉ! Hách xì xằng nhứt rồi còn gì!

Nhưng Hoàng Đế Duy Tân là một cậu bé không kiêu căng, hách dịch, không ý mình là Vua mà phách lối, mà ham chơi, ham ăn, biếng học. Trái lại, Duy Tân là một trang thiếu nhi rất thông minh, rất ham học, rất hiền lành,

ngoan ngoãn. Tuy hãy còn bé tí teo, nhưng Duy Tân đã có đầu óc biết suy xét đã có lòng yêu Nước, yêu Dân, thương xót đồng bào đang đau khổ dưới ách đô hộ của thực dân Pháp.

Bảy tuổi, Ngài đã chăm lo học hỏi vì Ngài biết rằng dù Ngài làm Vua, Ngài cũng phải trau dồi học vấn và hạnh kiểm thì mới xứng đáng là Thiếu niên Việt Nam, để sau lớn lên Ngài mới thành được một nhân tài giúp ích cho Quốc Gia Dân tộc.

Ngài rèn luyện tiếng Việt và đồng thời Ngài còn học chữ Hán, Ngài học chữ Pháp để thành người Việt Nam thông thái. Ngài có một ông Thầy Pháp tên là Hébrard dạy cho Ngài học đủ các môn trong chương trình Tiểu học Trung học, và một ông Thầy Việt, một vị Đại Thần, — dạy cho Ngài học Văn chương, thơ phú Việt Nam, và Lịch sử Việt Nam.

Năm 1916, Vua Duy Tân được 16. tuổi, đã giỏi tiếng Việt, tiếng

Pháp, giỏi cả Hán tự, Ngài đã làm được thơ Việt văn, thông thạo Lịch sử Việt Nam trải qua các Triều Đại. Ngài cũng rất giỏi về khoa học mới của Tây Phương. Ngài rất sành về môn điện lực, và một đêm máy điện trong Hoàng cung bị hư, điện bị "cúp hơi", Ngài thân hành đến nhà máy điện, tự tay Ngài sửa chữa, và một lúc sau điện cháy trở lại. Ông Hébrard, Giáo sư của Ngài, thấy vậy, ngạc nhiên vô cùng.

Tất cả người Pháp ở Huế lúc bấy giờ đều hết sức kính phục vị Hoàng Đế Việt Nam 16 tuổi, không phải vì Ngài là Hoàng Đế, mà vì Ngài là một bậc thiếu niên thông minh tốt bụng.

Nếu Hoàng Đế Duy Tân chỉ là một cậu bé tầm thường, thì ở địa vị tối cao của Ngài và ở lứa tuổi vàng son thơ mộng đó, tha hồ Ngài ăn chơi, lãng mạn, hạnh phúc tuyệt vời, xa hoa phù phiếm nào ai sánh kịp ! Vàng bạc châu báu đầy kho, cung tần mỹ nữ hàng trăm người trong cung điện, sớm tối có các Cận thần kẻ hầu

người hạ, Ngài là Thiên tử còn thiếu món chi !

Nhưng cậu bé Duy Tân không vì đời sống Đế vương oai nghi rực rỡ đó mà quên lãng Vận mạng Quốc gia và nguồn gốc Lịch sử kiêu hùng của Dân Tộc !

Thường những buổi chiều trời mát mẻ, vị Hoàng Đế trẻ tuổi đi dạo một mình trong vườn Ngự Uyển. Ngài bước chậm rãi giữa những khóm hoa rực rỡ muôn màu, những tiếng chim véo von trên cành cỏ thụ, những cánh bướm sặc sỡ bay lượn trên hồ sen ngào ngạt hương mơ. Nhưng Ngài không tha thiết với cảnh thần tiên thơ mộng ấy. Duy Tân Hoàng Đế cúi đầu, hai tay chấp sau lưng, vừa đi vừa suy nghĩ... Nét mặt Ngài không vui. Có lúc Ngài đứng trên bờ Hồ Tịnh Tâm, nhìn mây, nhìn nước, rồi Ngài thở ra một tiếng, đầy suy tư ảo não... Ngài đang nắm vận mạng của cả một quốc gia đang đắm chìm trong khổ hận !...

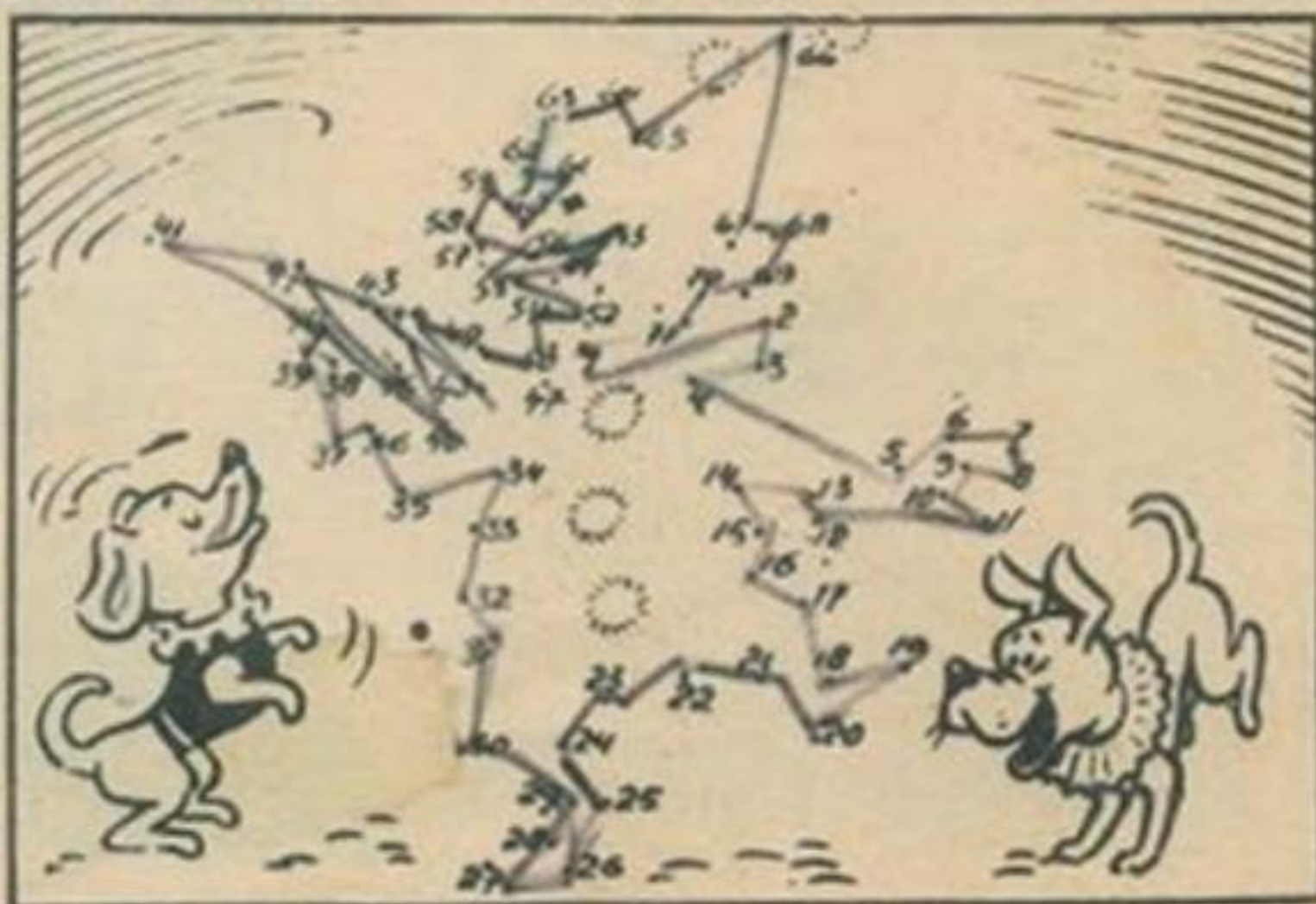
(kỳ sau tiếp)

CÁC EM tô màu



Chú vàng chú Mực đang đùa nhau bằng có một chú khế lạ mặt nhào vô dự cuộc.

Các em muốn biết con vật nào gen dẻ vậy, hãy cứ lấy bút đỏ gạch theo thứ tự con số, sẽ thấy.





Hiện có bao nhiêu máy vô tuyến thanh và vô tuyến thu hình trên thế giới ?

★ TRẢ LỜI :

1- a). *Thấu thanh* : 436 triệu (riêng nước Pháp có 15 triệu).

Kiểu nhỏ nhất : bằng một con tem (3ph x 4ph), dày 6 ly do Nga Sô chế tạo.

b). *Thấu hình* : 142 triệu (riêng nước Pháp có 7 triệu).

Kiểu nhỏ nhất : bằng một gói thuốc lá, do Mỹ chế tạo.

Đầu người ta có bao nhiêu sợi tóc ?

★ TRẢ LỜI :

2- Bình thường, mỗi người có 100 ngàn tới 140 ngàn sợi tóc.

Mỗi sợi sống trung bình 3 năm rồi rụng. Mỗi ngày ta mất khoảng 18 tới 25 sợi tóc.

Con người biết dùng lửa từ thời nào ?

☆ TRẢ LỜI :

3- Có lẽ vào khoảng cách nay hơn 500 ngàn năm. Và bắt đầu từ đó, con người khác hẳn sinh vật khác.

Quển tự điển Larousse được in lần đầu tiên vào năm nào ?

★ TRẢ LỜI :

4- Năm 1852, do Pierre Larousse soạn, dưới tựa : «Grand Dictionnaire Universel du 19^e siècle».

Nước nào trên thế giới sản xuất nhiều đĩa hát nhất ?

☆ TRẢ LỜI :

5- Mỹ Quốc (380 triệu đĩa hát trong năm 1968) kế đó là : Nga Sô, Nhật, Anh, Tây Đức, Pháp...

ANH HAI
Cai Lậy





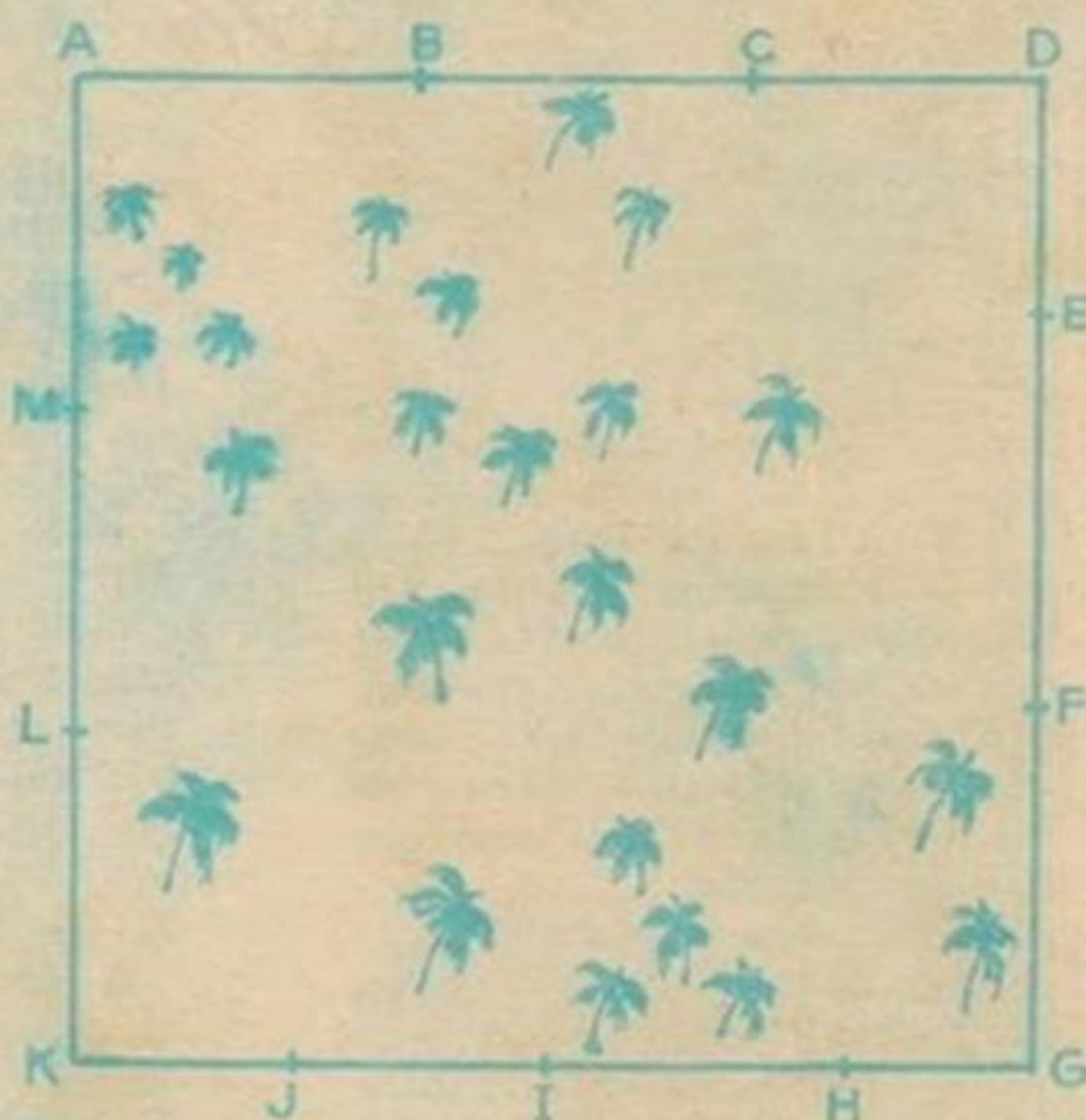
Em hãy viết hàng số : 1 2 3 4 5 6 7 9 (nhớ đừng dùng con số 8). Em chọn một con số khác gồm 2 số mà 2 số này cộng lại thành 9 như 72 chẳng hạn ($7 + 2 = 9$).

Xong rồi em đem hàng số trên nhân với 72, em sẽ thấy một con số thành mà em không tưởng tượng được, và không sao hiểu được...



EM CÓ LANH TRÍ KHÔNG ?

Ông nội Bé Tý có một khoảnh vườn trồng 28 cây dừa. Nay ông đem chia cho Ba Tý và 6 chú và cô của Tý mỗi người 4 cây. Ông lại muốn, ai riêng phần này bằng cách phải gạch 3 con đường thẳng từ cạnh này qua cạnh kia làm sao cho thành 7 khoảng nhỏ, mỗi khoảng có 4 cây. Các em thử đoán xem ông vạch 3 đường ấy như thế nào ?



Các bạn yêu Thăng Bờm ! Xin các bạn hãy nhẫn nại. Thăng Bờm sẽ tặng thêm số trang và tặng thêm bài trong một ngày gần đây, để thỏa mãn sự mong muốn của các bạn.

Chào Quạt mo !



của T. TRILBY

(Louna La Petite Chérifa)

HOÀNG THẮNG

phỏng dịch

Công chúa

Louna

Vanh-Sáng lên tiếng :

— Thôi chúng ta không nên nói tới đứa em gái họ của chúng ta nữa. Rồi không khéo tội mình sẽ cãi lộn nhau bây giờ. Đừng quên rằng tội mình đã hứa với Má là vắng Ba Má tội mình vẫn phải ngoan-ngoãn.

Phăng-Xoa lâu-nhau nói :

— Nhưng Gô-Đin cứ muốn gây chuyện với bọn mình cơ.

— Phải ! mấy cứ nói thẳng ra là lỗi tại tao hết, thiệt Ba nói đúng ghê. Ba luôn luôn bảo : « Với bọn con trai ; không có một phút nào yên cả ».

Phăng-Xoa tiếp lời :

— Ừa, Má cũng nói : con Gô-Đin không bao giờ để chúng được yên. Thôi bây giờ chị vào buồng chị để ngắm cái đi-ăng thứ nhì đi. Như vậy chị sẽ bình-tĩnh trở lại.

— Tao không cần bình-tĩnh gì hết.

Vanh-Sáng lên tiếng :

Thào nào ! Tao thấy mấy

như lên cơn sốt vậy đó, Gô-Đin à.

Gô-Đin nổi quạu :

— Anh Hai thử lặp lại câu anh vừa nói cho em nghe, rồi anh Hai sẽ biết tay em !

Vanh-Sáng gằn mặt :

Tao lặp lại : là mấy lên cơn rồi, và tao chẳng cần biết gì hết.

— Lần này anh sẽ hiểu, là anh sẽ có chuyện. Nhưng em rất tiếc, phải, em rất tiếc là em đã hứa với Má rồi và em sẽ không chọc giận mấy người. Nhưng nếu cần, chỉ một cái cào mặt cũng đủ làm cho mấy người ngồi yên. Tôi nói trước là tôi không có trêu chọc mấy người (chính tôi đã khuyên mấy người nên ngoan-ngoãn. Như vậy là tôi đã giữ đúng lời hứa với Má).

Vanh-Sáng cố nhịn để khỏi lio vào đánh cổ em gù hỏn hào. Cậu vừa xoa má vừa nói :

— Tao sẽ mét lại với Má, để Má đánh cho mấy một trận. Và sáng mai, mấy nhớ kỹ là sáng mai, mấy sẽ ăn hai cái tát để mấy yên thân.

Phăng-Xoa kêu lên :

— Hãy yên lặng ! Em nghe có tiếng thang máy lên. Không chừng, con em họ của chúng ta đã tới nơi !

Lập tức mấy đứa nhỏ im tiếng cũi cộ. Cả ba cùng chạy ra cửa để lắng tai nghe. Thang máy đã dừng lại và có tiếng chân bước rộn rịp về phía phòng. Vành-Săng vội mở tung cửa ra. Chính là Bà Má, cô em gái họ, và một đồng va ly đứng trước cửa.

Bà của lũ nhỏ, người to, cao lớn, giọng nói rồn rảng. Vì đã quá quen thuộc trong quân đội nên lời nói của ông lúc nào cũng dõng dạc và ngắn ngủi như những lúc ông chỉ huy quân lính.

Còn người mẹ của lũ nhỏ, thân hình nhỏ nhắn, có đôi mắt xanh biếc, trong veo, mà bà đứa con bà cũng được thụ hưởng, một nụ cười đầy thiện cảm, nhân từ, một lòng đại lượng vô bờ bến đối với những tật xấu nhỏ nhặt, nhưng khát khe nếu bà nhận thấy đó là lỗi lầm lớn, như tính nói dối, lười biếng, kiêu ngạo, v.v...

Ông bà Bà Ry đẩy về phía chúng một khối nhỏ màu nâu xám xem chừng như khó khăn cất bước.

Trước những cặp mắt ngạc nhiên đến tột độ của lũ nhỏ, cô em gái họ mới tới khoát một chiếc áo choàng màu nâu xám, rất rộng đối với cô bé, vì nó che kín cả đôi chân, một miếng vải cũng màu nâu xám đã phủ kín đầu và một phần khuôn mặt.

— Đây là em họ của các con. Ông Bà Ry lên tiếng và cố làm ra vẻ giọng dịu lại. Em các con đang mệt lắm, các con hãy để nó yên. Em phải ăn uống rồi đi nghỉ.

Bà Bà Ry cũng lên tiếng :

— Gô Đin, con hãy dẫn em con vào phòng, và chỉ chỗ cho em con cất đồ đạc. Đây là những va ly của em con. Hãy mang hết vào phòng của em rồi sáng mai Má sẽ dọn dẹp lại cho đàng hoàng. Bây giờ Má phải đi làm cơm đã.

Người mẹ nói xong liền đi vào nhà bếp. Còn người cha cũng vội đi ngay tới văn phòng làm việc để nhận lãnh chỉ thị.

Cô em họ « Cái-gói-gì-màu-nâu-xám-đó », mà mọi người chỉ nhìn thấy cái mũi vẫn đứng yên bất động giữa buồng ăn với hai chiếc va-li. Trong khoảng khắc yên lặng đó, cả ba đứa nhỏ đều tự nghĩ thầm : chúng phải làm gì và nói gì với cô em họ kia ?

Rồi Vành-Săng là kẻ đầu tiên lên tiếng. Cậu xách chiếc va-li lên, miệng nói :

— Gô-Đin, em còn chờ đợi gì nữa ? Phăng-Xoa lại xách cái va-li thứ hai kia đi. Còn em, cô em họ của tôi, hãy theo tôi !

Xong rồi, hai cậu con trai xách hai cái va-li đi trước về phía phòng của Gô-Đin, phòng ngủ của Gô-Đin ở phía chót cùng. Vành-Săng mở cửa đặt va-li xuống giữa phòng. Phăng-Xoa cũng bắt chước làm như anh. Gô-Đin và đứa em họ bước vào sau. Gô-Đin lên tiếng, giọng cô bé như ra lệnh cho đứa em họ :

— Hãy cởi chiếc áo choàng màu nâu xám ra, rồi mở tung hết va-li ra, để dọn đồ vào trong chiếc tủ kia. Cô được quyền sử dụng chiếc tủ đó.



Nói xong, Gô-Đin chờ đợi một lời nói, một cử chỉ của đứa em họ. Và những lời nói lạ lùng thoát ra khỏi đôi môi cô gái là :

— Cảm ơn. Baraka Allah ou Fik !

(xem tiếp trang 15)



ông ĐẠO SĨ *thu mai*

(tiếp theo THẮNG BỜM số 3)

Nó hỏi Minh bằng tiếng người thật rõ ràng:

— Có phải tên ông là Trí Minh không?

Minh rất ngạc nhiên gật đầu.

— Phải, làm sao nhà người biết tể-danh?

— Điều đó ông không cần biết. Sư-phụ tôi biết trước rằng ông sẽ lên đây. Ngài có dặn tôi, ngài sẽ cho ông gặp ngài, với điều kiện là ông không được nói gì cả, ngoài ba điều ông được phép hỏi.

— Chỉ được hỏi có ba điều thôi ư?

— Vâng, nếu ông tuân lời, tôi sẽ đưa ông vào gặp sư-phụ tôi.

Trí Minh gật đầu. Vượng-bạch bảo:

— Ông theo tôi. Ông nhớ nhé, ông không được nói một câu gì cả, ngoài ba điều ông được phép hỏi.

Theo Vượng-bạch đi sâu vào động. Minh có cảm tưởng rằng mình đã lạc lối vào một nơi xa lạ, vô cùng kỳ ảo, mà suốt đời, chàng sẽ không có dịp được nhìn thấy lại lần thứ hai. Càng đi sâu vào trong, cảnh trí càng đẹp và thoát trần. Suốt dọc theo hai bên lối đi đều có trồng đủ thứ kỳ hoa dị thảo, tỏa hương thơm ngào ngạt,

trên vách đá không hiểu ai đã khắc những bức họa thật tuyệt-mỹ mà Minh chưa từng thấy một người nghệ-sĩ phạm-trần nào có nét vẽ thần tình đến như vậy. Mọi đồ vật trong động đều bằng đá bóng loáng.

Trên nóc động có một lỗ thông thiên khá lớn nên ánh nắng chiếu vào soi sáng trong động không khác chi ngoài trời.

Vào tới trong cùng Minh thấy một cụ già râu tóc bạc phơ, nhưng dáng điệu và mặt mũi rất hồng hào khỏe mạnh. Ngài đang ngồi nhắm nghiền mắt tham-thiên trên một tảng đá lớn.

Vượng Bạch vội quỳ xuống trước mặt người thật cung kính và bảo Trí Minh hãy làm theo. Vượng bạch thưa:

— Bạch Sư-phụ, Con đã cho tên Trí Minh vào hầu, theo lệnh của Sư-phụ.

Minh vội lên tiếng:

— Con là Trí Minh, từ phương xa tìm đến. Xin kính chào Đạo sĩ.

Nhà Đạo Sĩ Thông thái vẫn không mở mắt ra, ông bảo:

— Ta biết rồi. Người muốn hỏi ta ba câu gì, cứ hỏi, chỉ ba câu thôi.

Minh liền hỏi:

— Thưa Ngài, câu thứ nhất, con xin hỏi, tại sao cô con gái của ông Phú hộ Đình ở làng Bưng cầu lại không biết nói ừ khi mới sinh ra cho đến nay là 18 tuổi rồi?

— Không có gì lạ hết. Vì số cô ta, nếu không tặc nguyên cha cô sẽ gã chồng cho cô rất sớm, và không đúng người có lương duyên thiên định với cô. Vì vậy mà cô bị câm. Khi nào gặp được nhân duyên, tự nhiên cô ta sẽ nói được.

Trí Minh hỏi tiếp :

— Thưa Ngài, câu hỏi thứ hai tại sao cây đào của nhà họ Nguyễn trồng đã ba đời rồi mà không có trái ?

— Đào dưới gốc cây lên, lấy vàng ngọc chôn ở dưới ấy đi, thì tự nhiên cây sẽ ra trái.

Mình đứng thử người lo nghĩ. Chàng đã hỏi giúp cho hai người quen hai điều rồi, chỉ còn một điều nữa, mà chàng thì còn đến hai điều đề hỏi : đó là câu hỏi của chàng và của con cá Lý Ngư. Nên hỏi cho chàng hay cho con cá ? Không lý công chàng lặn lội khổ nhọc lên tới đây chỉ để làm việc không công cho thiên hạ. Không, chàng sẽ bỏ câu hỏi của con cá để hỏi câu của mình.



Trong lúc Minh đang phân vân, thì lão đạo sĩ hỏi thúc :

— Còn một điều chót, người nói mau đi.

Mình định mở miệng hỏi : « Thưa Ngài, tại sao tôi làm việc cả đời cực nhọc mà vẫn không có đủ cơm ăn ? » Thì vừa lúc ấy, hình ảnh con cá Lý Ngư to lớn,

đã đưa chàng qua sông bình yên, êm ái. Trước khi chàng lên đường, nó còn căn dặn :

« Cậu đừng quên lời hứa nhé. Nếu chàng không hỏi hộ nó, là chàng đã phụ ơn nó đã từng đưa chàng qua sông. Trí Minh không muốn làm một người quên ơn, bội nghĩa. Chàng nghĩ, nếu không có cá Lý Ngư đưa chàng qua sông, thì chàng liệu sao đi được đến núi Hải Sơn ? Thôi thì ta đành tự quên mình vậy, để giữ tròn chữ tín. Giúp người cũng như giúp mình vậy.

Với ý nghĩ ấy, Trí Minh nhất quyết bỏ việc riêng của mình đề hỏi cho cá Lý Ngư. Chàng hỏi :

— Thưa Ngài, tại sao cá Lý Ngư tu luyện ở sông Hà Giang đã hơn một trăm năm rồi mà vẫn chưa thành Rồng ?

Ngài Đạo Sĩ vuốt râu cười khà khà. Bấy giờ ông mới mở mắt ra nhìn Trí Minh từ đầu đến chân với ánh mắt thật triu mến. Ông đáp :

— Tại vì nó tham lam, không chịu nhả viên ngọc quý trong mồm nó ra, thì thành Rồng sao được ? Khi nào nó hết tham lam, nhả bỏ viên ngọc đi, tức thì nó sẽ hóa ra Rồng.

Trí Minh quý xuống, lấy tạ ơn vị Đạo Sĩ và theo chân Vườn Bạch, Cọp Trắng, và nói lời từ giả. Đại Bàng đậu ở một mỏm núi gần đó trông thấy Minh đã trở ra, liền bay sà tới, đáp xuống trước mặt chàng.

Mình leo lên lưng Đại Bàng ngồi. Đại Bàng liền vỗ cánh, từ từ bay xuống núi.

Mình được Đại Bàng chở xuống chân núi, để trở về quê nhà.

Về tới bờ sông Hà Giang, Minh vừa định lên tiếng gọi cá Lý Ngư thì đã thấy nó nổi lên từ đằng xa, đang lội mau về phía chàng. Nó lên tiếng :

— Ô, chàng đã về đây à ?

Chàng có gặp Ngài Đạo sĩ không?

— Có. Ta nhờ có Khi chúa giúp ta trèo núi và chim Đại Bàng đưa đến tận nơi.

— Chàng có hỏi giúp ta .. ?

— Có. Đạo sĩ bảo rằng tại người không chịu nhả bỏ viên ngọc người đang ngậm trong miệng thì làm sao thành Rồng được? Khi nào người nhả, tức thì người sẽ hóa Rồng.

— Ô, chỉ có vậy mà ta không biết. Cảm ơn chàng nhiều lắm. Chàng hãy xuống đây để ta đưa chàng qua sông.

Trí Minh xuống ngồi trên lưng cá. Qua đến bờ bên kia, cá Lý Ngư bảo Minh:

— Để đền ơn khó nhọc của chàng đã giúp ta, ta xin tặng chàng viên ngọc báu mà ta đã giữ hơn một trăm năm qua. Đây là một viên ngọc quý vô cùng, nó vừa kỵ nước, lửa, lại chữa được đủ thứ bệnh thập tử nhất sinh. Chàng nên giữ nó để hộ thân.

Nói xong, cá Lý Ngư liền há miệng phun lên bờ một viên ngọc to bằng quả cam, lông lánh đủ màu. Vừa lúc đó, chàng thấy trên trời xanh, một con Rồng đang uốn khúc.

Minh thấy viên ngọc, biết nó quý thật đấy, nhưng chàng cũng chẳng vui mừng, hồ hững bỏ vào gói hành lý. Chàng nghĩ đó là vật do cá Lý Ngư tặng, cứ giữ để làm kỷ niệm. Rồi chàng tiếp tục đi..

Tới nhà cụ Nguyễn Bạt, Minh ghé lại nói cho ông cụ biết vì sao cây đào trồng đã ba đời mà không thấy ra trái. Đúng như lời Đạo sĩ nói, Minh và cụ Nguyễn Bạt cuộc chung quanh gốc cây đào thì thấy ở dưới chôn rất nhiều vàng bạc, châu báu, ông cụ mừng quá, chia cho Minh phân nửa gia tài bất ngờ ấy. Nhưng chàng chỉ lấy một phần tư thôi.

Đến nhà ông bá hộ Đình, Trí Minh nói với ông:

— Đạo sĩ bảo rằng khi nào gặp nhân duyên tiền định, tự nhiên cô con gái của ông sẽ nói được.

Ông bá hộ vui mừng quá, bèn gọi con gái:

— Hạnh Lan con, con hãy ra đây chào ân nhân của con! Chàng đã hỏi Đạo sĩ tại sao con không nói được.

Minh thấy từ trong đi ra một cô gái khoảng 18, 19 tuổi, có khuôn mặt thật đẹp và hiền hậu. Nàng gật đầu lễ chào Trí Minh, rồi quay lại cha.

— Thưa cha, cha gọi con?

Nghe cô gái cất tiếng thỏ thẻ hỏi, ông bá hộ há hốc mồm kinh ngạc. 18 năm rồi, lần thứ nhất ông nghe được tiếng nói của đứa con gái yêu quý. Ông nhảy nhót như một đứa trẻ.

— Trời ơi!... Con tôi nó nói được rồi. Con tôi hết câm rồi! Cảm ơn Trời, cảm ơn Phật, đã thương tưởng đến gia đình con..

Rồi ông reo lớn:

— Thôi đừng rồi! Đừng rồi! Đúng cậu là người có duyên tiền định với con Hạnh Lan, nên mới trông thấy cậu là nó đã nói được ngay. Tôi nhất định gả nó cho cậu. Tôi cho làm đám cưới ngay bây giờ..

Thế là câu hỏi riêng của chàng Trí Minh mà chàng định đi hỏi ông Đạo sĩ Hải sơn, chàng không được hỏi mà được trả lời!

Hạnh phúc của chàng chính là do hạnh phúc mà chàng đã tự hy sinh của chàng để lo tìm cho kẻ khác!

«Ta sẽ giúp cho người, rồi Trời sẽ giúp ta», Nhờ có phước đức, có lòng thương người, biết giữ chữ Tín, không cần vị kỷ, Trí Minh được hưởng hạnh phúc hoàn toàn, không còn khổ cực như lúc hàn vi nữa.

Hết

Nhà-văn BÌNH NGUYỄN LỘC tặng các em bài thơ :
SAU NHÀ ÔNG NGOẠI

Sân nhà ông ngoại
Lót toàn gạch Tàu
Mặt gạch đỏ au
In dấu chơn trẻ
Dấu chơn chú bé
Tinh nghịch đập lên
Lúc gạch vừa in
Vào thời xa lắm

Sân gạch rêu bám
Củ non trăm năm,
Thế sự thăng trầm,
Con người kẻ tiếp,
Từng đợt tan hiệp,
Sân cứ trơ gan

Nắng mưa bất cần
Sân này rất cổ
Đời cổ ngoại tôi
Chú Bé nghịch chơi
In chơn lên đó
Đã làm ông cố
Một họ chủ lò
Đàn anh cổ tôi
Tất cả xa chơi
Ở miền cực lạc.

Dấu chân ghi tạc
Khiến tôi thân thờ,
Bằng khuôn hăng giờ.
Người xưa dấu tá !
Bóng ma của má
Phảng phất đầu đây !
Tìm buổi thơ ngây
Của thời con gái

Sân này đã thấy
Nước mắt nụ cười
Vui buồn, hy vọng
Nhưng đi mơ mộng
Nhưng cậu yêu đời
Vang bóng mấy thời
Không hề tái hiện !

Đứng tại mái hiên
Ngần ngơ nhìn gạch
Rêu phủ đầy sân,
Chợt nghĩ đến thân
Ngày sau... lâu lắm
Sân sẽ còn chăng
Đề con cháu ngắm
Hậu trường đến mình
Một đời làm cảm ?

B.N.L



CÔNG CHÚA IKOUINGA

(Tiếp theo trang 11)

Gô-Đin ngần người, hỏi lại :
Cái gì ? Mấy vừa nói cái
gì ?

Baraka Allah ou Fik.
Vanh-Săng cũng kêu lên :
Cái gì ? Em bé nói cái gì
vậy ?

Phăng-Xoa góp ý kiến :
Con bé này không nói tiếng
Pháp ? Thôi như vậy càng tiện,
tụi mình khỏi trả lời !

Chậm chạp đưa bé tháo chiếc
mạng che mặt. Cũ chỉ của bé rất
khoan thai từ tốn. Bé cời luôn
chiếc áo choàng che ngoi và bên
trong hiện ra một chiếc áo dài. Đó
là chiếc áo dài lạ lùng mà lũ nhỏ
chưa bao giờ được trông thấy.
Chiếc áo bằng lụa trắng, có giây

thêu thả xuống chung quanh người.
Mái tóc dài đen uốn che kín
một phần trán con bé và bao quanh
khuôn mặt. Và da mặt là một màu
ngà voi hồng hồng, đôi môi đỏ dầy
hé mở để lộ hàm răng trắng rất đều
đặn. Đôi mắt chăm chú nhìn lũ
trẻ và chứa đầy ý nghĩa. Nó tỏ
ý không bằng lòng lũ nhỏ, đến
nỗi Vanh-Săng và Phăng-Xoa phải
đứng sát vào nhau và cả hai từ
từ rút lui ra phía cửa.

Bằng một giọng nói sang sảng
dầy dặn, con em họ chậm rãi
nói :

Tôi nói và hiểu tiếng Pháp.
Các anh là những người kém giáo
dục. Còn chị, (cô bé chỉ về phía
Gô-Đin đứng) chị lễ phép lắm.

(Còn nữa)



Thạch bích Sơn

truyện dài
CỦA
NGUYỄN VỸ

Truyện giáo dục
và **phiêu lưu**
của **nhì đồng V.N.**

TRANH VẼ: ANH - THƯƠNG



27. Thình thoảng có tiếng động trong bụi... Nai vàng ngừng bước để phòng, nhìn ngó-ngác chung quanh...



28. Hai rai Nai vênh rơ, nghe ngóng, có vẻ lo ngại. Nai con cũng sợ-sệt, lo âu...





29. Nhưng không thấy gì nguy-hiểm. Nai lại đi nhanh, tránh các bụi gai, vòng quanh các khóm đá, băng qua một khe nước trong veo.



30. Đôi chim Sơn-ca và chim Dành, chim Chích-choè cũng bay theo từng chặn tò mò theo dõi...



31. Hai chú Thỏ rón rén theo sau, dòm...



32. Đến một khu rừng nở đầy hoa sim tím, hoa hướng dương ánh vàng, hoa bích-thảo xanh xanh, đôi bướm vàng nô nức đón chào Nai.



33. Nai vâng lại lội qua giòng suối bạc, miệng luôn luôn ngậm chặt bọc hài-nhi đeo lưng-lẳng, kẻ trên mặt nước.



34. Lên bãi cát trắng tinh, dưới ánh nắng gay gắt, Nai con đã thăm mệt lưng-thùng chạy sau.



★ Bằng chứng

Cảnh Sát : Rõ ràng 5 người làm công trong tiệm đều làm chứng là có thấy mấy lén vô lấy trộm cái đồng hồ, mấy còn chối hả ?

Thủ phạm Dạ thưa ông, tôi có thể kiếm 500 người làm chứng rằng họ không có thấy tôi vô tiệm đó lấy trộm cái đồng hồ ạ.

Cảnh sát : ?!

TH Nguyễn thu Hương
(Tam A 15 Hưng Đạo)

★ Thê noa

Trong giờ Cờ vắn, thầy giáo đang giảng chữ «thê noa» bỗng thấy Tí giỡn, thầy gọi :

— Tí, thê noa là gì ?

Tí là một cây sinh ngữ Pháp, đáp nhanh :

— Dạ, thê là vợ, còn noa là đen. Vậy thê noa là vợ đen ạ.

TH Nguyễn thu Hương
(Tam A 15 Hưng Đạo)

★ Nói điện thoại

Tý : A lô ! A lô ! Tèo đấy hả, mai đến nhà tao nhé ?

Tèo : (gật đầu)

Tý : Mày không nghe thấy hả ? Mai đến nhé ?

Tèo : (gật đầu)

Tý : Mày không trả lời tao hả ?

Tèo : (quát lên)

— Tao gật đầu rồi còn hỏi gì nữa.

Tý : ???!!!

Hoàng thị Lệ Hương
Ngũ 3 — Thánh Tâm Chí Hòa



★ Làm thơ

Ba Tèo đang ngồi ngoài sân ngắm trăng, vừa uống rượu vừa ngâm thơ. Ông ngâm :

— Đêm nay gió thổi lạnh lùng

Chợt Tèo trong nhà chạy ra hỏi :

— Ba ơi, Ba để cái mũng ở đâu ?

Ba Tèo cười :

— Hay ! Hay ! Con cũng biết làm thơ lục bát giống ba.

Nguyễn Huy Hoàng
Đệ lục, Lasan Đức-Minh



(TIẾP THEO)

trong chuyến tàu sang trọng nhất của Âu - châu. Ngồi tại phòng ăn, chàng đề ý đến một thiếu phụ có vẻ rất qui phái nhưng nét mặt buồn rầu, đôi mắt ảo não như muốn khóc. Nàng ngồi đối diện với một người bạn gái ăn ngon lành, nhưng nàng thì không rờ vào một món ăn nào cả. Zaharoff khẽ hỏi người bồi tàu, được anh này cho biết :

— Đó là Nữ Quận Chúa Marchena, em họ của Vua xứ Espagne. Chồng của bà là một Công tước, nằm trong phòng, không muốn ra. Ông ta say rượu và hơi loạn óc...

Zaharoff nghe vậy, làm thinh, Xong bữa cơm, chàng trở về căn phòng ngủ, và lúc đi ngang qua bàn của Nữ Quận Chúa, chàng lễ phép gật đầu chào. Chuyến xe lửa tốc hành vẫn chạy rầm rầm vùn vụt trong đêm khuya. Ngủ không được, Zaharoff ra đứng ngoài hàng lang, tựa tay vào cửa sổ nhìn trời đầy sao, mà mơ màng xem phong cảnh chạy lùi trong đêm thắm. Bỗng có tiếng kêu la inh ỏi. Một tát tay... một tiếng xô cửa... Rồi từ một căn phòng ở cuối toa, một thiếu phụ mặc đồ ngủ vụt chạy ra. Nàng hốt hải

BAZIL

ZAHAROFF

Quả đúng như lời Zaharoff hứa hẹn, chỉ vài tuần sau, một chiếc tiếm thủy đình màu xám mới tinh, kéo quốc kỳ Hy Lạp, từ từ vào đậu trên mặt biển trước Hải cảng Le Pirée, long lanh dưới ánh mặt trời Athènes.

Món quà quý báu vĩ đại và hết sức bất ngờ mà chàng thanh niên Zaharoff tặng cho Chính phủ Hy Lạp vì lòng nhiệt thành yêu nước của chàng, khiến các giới trong Chính phủ và quân đội Hy Lạp bàn tán xôn xao không ngớt. Zaharoff lại yêu cầu Chính phủ Hy Lạp đừng loan tin cho ai biết chiếc tiếm thủy đình ấy do chàng tặng.

Nhờ tài ngoại giao vô cùng khéo léo, nhờ óc thông minh phi thường và kinh doanh lớn của chàng, không bao lâu Zaharoff, chàng thanh niên nghèo đói, thất nghiệp trước đó 20 năm, bây giờ làm nghề buôn bán khi giới khắp các nước Âu châu, đã trở nên một nhà tỷ phú ! Chính phủ Hy Lạp lại trọng vọng chàng là bậc ân nhân vì chàng đã tặng cho xứ sở một chiếc tàu ngầm.

Năm 1890, một đêm chàng đi xe lửa từ Thụy - sĩ qua Paris,

đến chỗ Zaharoff đang đứng. Chính là Nữ Quận chúa buồn bã, mà chàng đã trông thấy lúc tối trong phòng ăn. Nàng run cầm cập :

— Ông ơi !... Ông ơi !... Ông cứu... tôi với !...

Nàng nói không ra tiếng. Tóc nàng buông rủ xuống. Chàng ngơ ngác ngó nàng, chưa kịp hỏi han cố sự, thì nàng lại bảo :

— Ông làm ơn kiếm chỗ giấu tôi cho tôi trốn... Mau lên ! Chồng tôi muốn giết tôi !...

— Mời Bà vào đây.

Zaharoff khẽ nắm tay Nữ Quận chúa đẩy vào căn phòng của chàng và đóng cửa phòng. Xong, chàng điềm nhiên trở ra đứng yên nơi cửa sổ hành lang như lúc này, như người hành khách không ngủ được, đứng nhìn phong cảnh ban đêm, nhìn sao trên trời... Vài phút sau, một người đàn ông cũng từ nơi cuối toa chạy ra hành lang, nhưng hai chân nghiêng qua

ngã lại, muốn té. Rõ thật là người say rượu.

Ông tiến đến Zaharoff, nói giọng khê khà :

— Tôi là Công tước Marchena ông có thấy vợ tôi đâu không ?

Zaharoff điềm nhiên trả lời :

— Thưa không.

Hay là vợ tôi đã nhảy xuống đường rầy xe lửa ?... Ồ ! mặc kệ... Thôi tôi đi ngủ... Chào ông nhé...

Công tước Marchena lại bước vội vào phòng ngủ cuối toa. Zaharoff mở cửa vào căn phòng của chàng, khóa chặt cửa lại. Nữ Quận chúa đang gục đầu vào nệm giường, khóc thút thít. Zaharoff dịu dàng đặt nàng lên nệm. Chàng khẽ an ủi :

— Bà đừng sợ. Cứ yên tâm nằm nghỉ. Sẽ không có gì nguy hại xảy đến cho Bà đâu. Tôi xin hứa chắc với Bà như thế.

Nữ Quận chúa nhìn chàng. Đôi mắt của Bà chớp chớp như c lệ.
(kỳ sau hết)

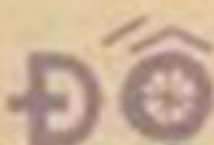
NGỤ NGÔN
NGUYỄN TÀI NANG

THĂNG bôm
Giáo sư Từ Nam Sáo NAM

CON KẾ

Kết thường học nơi cá ngáy,
Gần người thò tục kết hay chửi thề.
Được người đạo đức đem về,
Kết luôn vàng đá, mọi bề đang khen.
Rõ là gần mực thì đen,
Gần người bạn tốt ta ben
tốt theo.





trí khôn có giải thưởng



1— Nào các trò giỏi toán, chú Khanh đỡ :

Dưới đây là 5 hàng số trùng nhau. Mỗi hàng có 5 con số và tiếp theo có số thành. Nhưng do đâu có số thành ấy ? Chỉ cần sử dụng 4 dấu trừ cộng nhân chia cho thích hợp đặt vào ở các ô để trống, làm sao cho nhân chia trừ cộng xong, đúng với số thành ?

$$20 \times 2 - 10 : 3 + 5 = 15$$

2— Ngộ đố các bồ nghĩ ra :

- ★ Ông già đã chết từ lâu,
Hai mắt thao láo, chòm râu vẫn còn,
Thế nà cái gì ?

$$20 - 2 \times 10 : 3 - 5 = 55$$

- ★ Chân cao lòng không,
Mình ốm tận xương,
Hồn đi bốn phương
Chân còn đứng đó.

$$20 + 2 - 10 : 3 \times 5 = 20$$

$$20 - 2 \times 10 : 3 + 5 = 65$$

Thế nà cái gì ? $20 \times 2 - 10 \times 3 - 5 = 85$

3— Trong giờ Địa Lý Việt Nam cô Giáo hỏi tui :

« Đường bộ từ Saigon ra Huế dài 700 cây số. Ông Mít đi xe gắn máy mỗi ngày được 100 cây số. Vậy Ông Mít đi từ Saigon ra Huế phải mất mấy ngày ? » Tui trả lời : » Dạ thưa cô : 7 ngày.

Cô giáo cho tui xoi cái trứng vịt bự thế này này : O, Tại sao ? các chị, các anh chỉ giùm em ! Em xin cảm ơn trước.

Kim chích chòe

- ★ Ai đáp trúng cả 3 câu trên, chị Diệu Huyền tặng 2 số báo Thăng Bờm.

- ★ Ai đáp đúng 2 câu, được tặng 1 số báo.

- ★ Kỳ hạn chốt nhận thư giải đáp : 6 giờ chiều Thứ Năm 2-4-70
giải đáp đăng trong Thăng Bờm số 6, phát hành ngày Thứ Bảy 4-4-70

GIẢI ĐÁP TRÍ KHÔN CÓ GIẢI THƯỞNG SỐ 3.

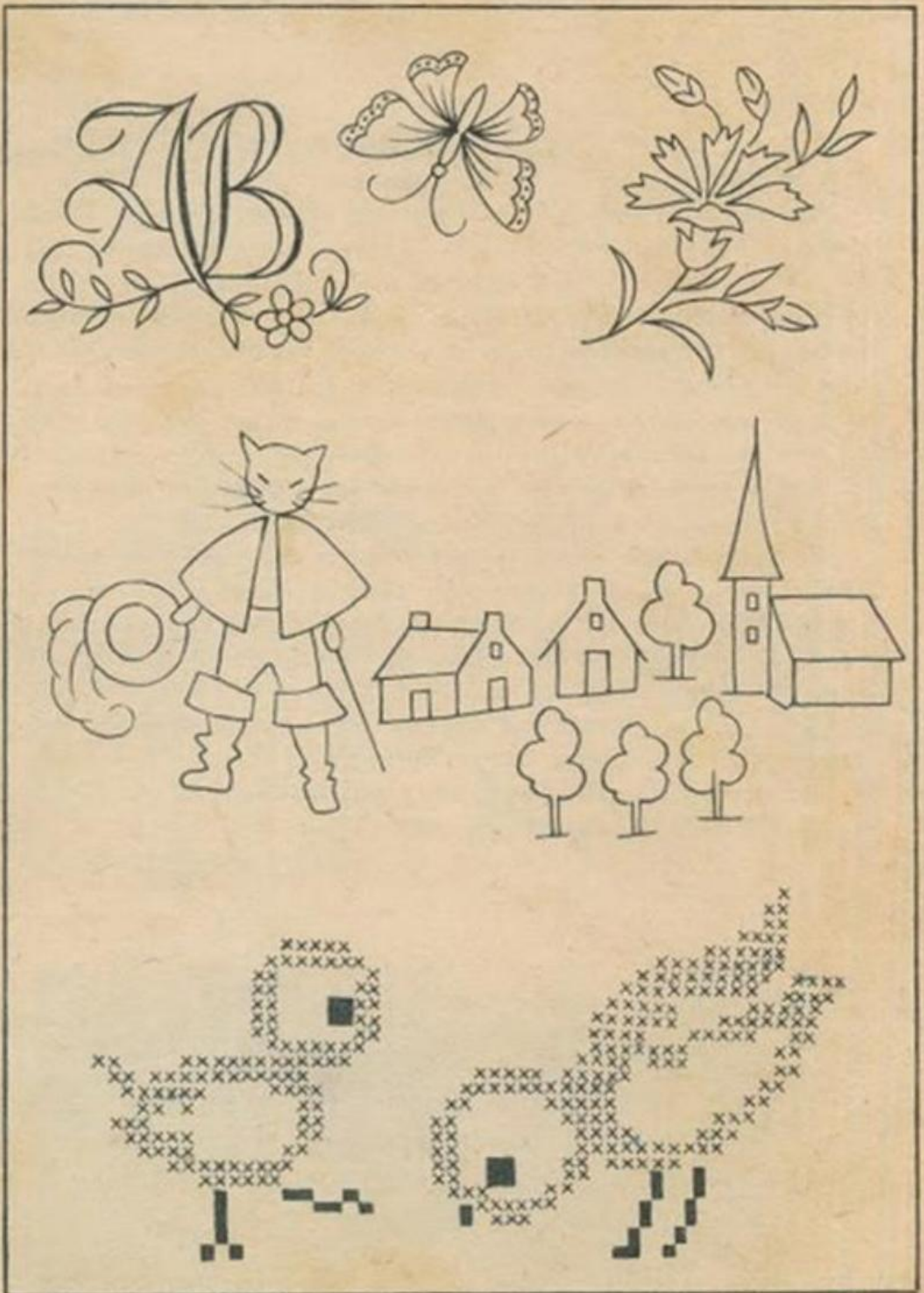
Câu thứ nhất :

Tí mua được 3 số Thăng Bờm.
Bạn của Tí 4 người.

Câu thứ hai :

Theo một định lý trong Hình học về tam giác, tổng số 2 cạnh phải lớn hơn cạnh thứ ba.

Trong bài đố 2 cạnh 12 thước và 8 thước cộng nhau thành 20 thước, nhỏ hơn cạnh thứ ba. Như vậy là vô lý ! Chị Diệu Huyền không chịu đặng là phải lắm.





CHỊ EM MÌNH

Các em thân mến,

Bắt đầu từ THĂNG BỜM số 1 đến nay, chị nhận được gần 3 000 lá thư của các em và đầy đủ hình ảnh cùng phiếu đề làm thẻ cũng như bài vở. Nhưng vì trang báo quá nhỏ hẹp, chị chưa thể trả lời được. Vậy những em nào đã gửi đủ 2 ảnh 4x6 và phiếu cắt trong THĂNG BỜM cho chị thì cứ yên tâm, chị đã ghi tên các em vào sổ Đoàn viên THI VĂN ĐOÀN THĂNG BỜM rồi, khi nào thẻ in xong, chị sẽ gửi cho các em — Riêng những em nào đã gửi phiếu mà thiếu ảnh, hoặc có 1 ảnh, hay phiếu chép tay thay vì phiếu cắt trong THĂNG BỜM, như thế là bất hợp lệ, các em hãy gửi thêm cho chị những thứ còn thiếu để chị ghi tên các em vào sổ THI VĂN ĐOÀN.

Chị cũng xin nhắc các em là, nếu muốn gia nhập THI VĂN ĐOÀN THĂNG BỜM, các em hãy cắt phiếu trong THĂNG BỜM, điền rõ ràng và đầy đủ, kèm 2 ảnh 4x6 gửi về chị. Chị cũng xin các em ghi nhớ cho là đừng viết bài trên 2 mặt giấy, đừng viết thư chung với bài và viết riêng ra từng tiết mục. Ở mỗi đầu và cuối bài ghi tên họ, bút hiệu rõ để chị dễ phân loại sắp xếp. Các em cũng đừng gửi tem cho chị làm gì cho tốn tiền. Các em thương dùm chị một tí, nội việc đọc thư, soạn bài, làm thẻ cho các em, chị đã không còn thì giờ để thờ, làm sao viết thư riêng cho các em được.

Thương các em nhiều,
Chị Thu Mai.

PHIẾU XIN GIA NHẬP THI-VĂN-ĐOÀN THĂNG BỜM

Tên họ Bút hiệu (nếu có)

Tuổi Lớp Trường

Địa-chỉ Trường Địa-chỉ nhà

. Ngày . . tháng . năm 197 .

Ký tên .



Ngày xưa, tại làng nọ, có một chú gà con hình thù hết sức kỳ lạ tên là Tí Cốc. Tí Cốc chỉ có một cái cánh, một con mắt và một cái chân.

Một hôm, nó từ giả bạn bè, khăn gói lên Kinh đô ra mắt Đức Vua. Tí Cốc lấy làm kiêu hãnh vì một thân hình khác đồng loại. Hân vừa đi vừa ca hát vui vẻ : Anh em ta cùng tiến bước, dù đường xa...A ! A ! A !

— Này, này, chú gà dễ thương kia ơi.

— Chi đó, bác tuổi ?

— Chú làm ơn vớt lá khô trên mình cho ta dễ thở nhé.

— Ô, đời nào, bác không thấy tôi bận đây sao !

Đi được một lúc thì...

— Bé Tí Cốc ơi ơi.

— Ai gọi đó ? - A ! Chị Lừa.

— U, ư ! Mệt quá, tôi chết mất, ai đã quăng cò ướt làm cho tôi khó chịu vô cùng. Bé cho tôi tí cây khô đi.

— Ô hô ! tôi còn nhiều việc phải làm, không có giờ rồi giúp chị, thôi chào nhé.

Ngày hôm sau Tí Cốc phơi phơi lên đường, chắc mẩm phen này sẽ là quan chớ chẳng chơi. Thình lình :

— Gà con, dẹp giúp ta mở cùi, ta không còn lối nào để đi nữa.

A ! lạ nhỉ, bác Gió dám trêu một vị quan tương lai à. Tôi như vậy mà đi nhặt cùi cho bác. Hô ! Hô ! ráng làm lấy một mình đi.

Rồi thì 1, 2, 1, 2 lên đường.

Sau bao ngày ròng rã, đây rồi, Kinh Đô là đây. Tí Cốc đi thẳng vào Cung Điện nhưng chẳng may bị lão đầu bếp nhà Vua tóm được, và cho vào lò. Được một chốc, Tí Cốc la lên :

— Bác Nước ơi, đừng dăng nữa, tôi sẽ chết ngộp mất thôi.

— Không bao giờ, lúc ta nhờ thì mi chẳng giúp, khi nào ta lại giúp mi

Thế rồi nước cứ dăng mãi.

— Chị Lừa, tắt đi, tôi sắp bỏng tới nơi rồi đây.

— Ha, ha, ha, tôi cứ cháy, xem sao.

Khi lão đầu bếp trở lại, lão tức giận vì thịt Tí Cốc cứng quá nên lâu chín. Tức thì nó bị liệng qua cửa sổ không một chút xót thương.

Chẳng bỏ lỡ dịp may, gió càng lúc càng thổi mạnh thêm cuốn Tí Cốc bay vù vù.

— Trăm lại bác, xin thả tôi xuống, tôi sẽ đền ơn cho.

— Không ăn nghĩa gì gà.

Hôm nay, người ta bắt gặp một con gà chỉ còn 1 cánh, 1 mắt, 1 chân trên mái nhà Thờ. Đến ngày nay vẫn còn mãi...

Nguyễn thị Kim Thủy
(Gia định)



Quê Mẹ

Có một sáng tôi về thăm quê mẹ.
 Quê mẹ nghèo xơ xác mấy rặng tre.
 Gió buông đưa vài bụi chuối bên hè.
 Xào xạc cạ vào mái tranh dột nát.
 Nhưng quê mẹ lúa i thơm bát ngát.
 Quyện gió chiều bay thoang thoang lan xa.
 Tiếng sáo diều từng điệu vút ngân nga.
 Ôi quê mẹ với những chiều êm ả.
 Và quê mẹ có con sông hiền hòa.
 Uốn quanh làng lờ lững nước trong xanh.
 Bến đò ngang còn vẳng tiếng sáo thanh.
 Buồn man mác ru hồn người lữ khách.

Trâm Anh
 Đề ngũ, Bùi thị Xuân
 Dalat

TÓC

Tóc thề em xóa chấm bờ vai,
 Nồi bột làm sao chiếc áo dài,
 Từng sợi tóc mềm tay đan mỏng,
 Em thương mái tóc chấm bờ vai.
 Rồi hôm đó mẹ bảo trời nóng,
 Thôi cắt đi bé để làm gì?
 Từng sợi tóc chấm bờ vai,
 Làm em tức tủi lệ hoen mi.



Lê Hương
 Tam A15, Hưng Đạo—Saigon

đi bắt ĐẾ



Trời nắng chang chang, trên con đường đất đỏ đầy bụi bặm trải dài, bốn cái bóng ồn ào vừa cắt «lò ca chân» vừa hát «ngựa phi đường xa». Trên vai của chúng nào cuốc, nào hộp thuốc tây to tướng. Chúng đang làm cái gì vậy? Đó là bốn tên bạn rất thân, thân đến nỗi có thể «choàng» nhau bất cứ lúc nào nếu có ai «xúi quẩy». Mùa này sắp bước sang mùa mưa và cũng bắt đầu là mùa đế. Bốn cái miệng «ngồm ngoàm» nhai «cốc» chấm «muối ớt», bỗng tên cao, gầy (tên hẳn là Thịnh) ra lệnh im lặng. Tất cả ống bô đều ngưng lại để thở khò. Lặng tai nghe «chất... chất...» «Tiến công tụi bây». Thằng Thịnh la khẽ. Cuốc trên vai bỏ xuống. Chúng bắt đầu hi hục đào hang đế.

«Bực»; một nhát cuốc đưa lên, thôi rồi. Nhìn xuống đất, con đế than «hơi cò» bị thằng Thảo chém bay đầu. Thịnh lắc đầu ngao ngán. Nó bảo Thảo đưa cuốc cho thằng lùn nhất bọn là Hào rồi chúng «rầu rầu» tiếp tục lên đường. Tình trạng lúc này có vẻ «khẩn trương» vì chúng biết đã đi vào vùng có đầy đế mà bằng chứng hiển nhiên là con đế «cụt đầu» hồi này. «Rét...Rét...» Thịnh quát ngưng lại kiểm vị trí con đế và ra lệnh đào. «Đề tao chụp cho ! Coi chừng nó sảy thì mất công toi». Vừa nói Thịnh vừa đưa 2 bàn tay «hộ pháp» chụp nhanh xuống con đế theo thể «Long cầu trảo». Trong phút chốc, con đế ngoan ngoãn

nằm trong cái hộp thuốc tây to tướng. Cả bọn cười hề hà, riêng Thảo nhất định không cười. Nó âm thầm tìm cách «đái công chuộc tội».

Mấy cái hang khác lần lượt được khai phá bằng mười mấy phát thần công của cây cuốc. Lại thêm ba, bốn con đế nằm gọn trong hộp. Chúng gập nhau, đá nhau lia lịa, gây rất vui tai. Ủa ! thằng Thảo đâu rồi ? Hào la lên, Thịnh và Hùng đồng loạt bỏ xua đi tìm kiếm. «À ! nó kia». Bỗng thằng Thảo, thập thò, lấp ló dưới mấy cây lau cao gần bằng đầu .. con nít. Nó đang moi đất. Cả bọn chạy lại quan sát. Hào bảo Thảo đưa nó cuốc đất ra. Thảo chống đối mãnh liệt và cả bọn đành chờ công trình của Thảo. Khi bở đất cuối cùng của cái hang vỡ ra, rồi Thảo la lên hai tiếng nhập một: «Rắn ! Dzọt». Cả bọn hoảng hốt quay gót «phi» hết ga, nhưng không quên mang theo các món đồ nghề đã đem đi. Thịnh là thằng chạy sau cùng. Nó chỉ kịp nhìn một vật đen đen từ trong hang phóng ra, rượt theo bọn nó. Chạy một



quảng xa, thấy có thể yên lành, cả bọn dừng lại vừa thở hồn hồn vừa cười. Sau khi nghỉ mệt, chúng không quên «tặng» cho Thảo vài củ dấm «yêu».

Từ lần bị rắn rượt đó, bọn «nhỏ con» Thảo, Thịnh, Hùng. Hào không bao giờ dám tái diễn trò chơi đi bắt đế nguy hiểm ấy nữa.

Vì Thùy Nhất Lệ
(Saigon)

CÁC EM BẮT BE NHỮNG CÂU HẠNG THÁC TRẢ LỜI ĐỨC KHÔNG TỬ



Có 3 em nhận xét khá đúng, trích như sau đây :

Em Tôn Nữ Tố Lan, Lớp Bốn 8, Trung tâm Giáo Dục Lê Quý Đôn, Saigon, viết : ... Nói "trâu đất không đực" là không đúng. Trâu đất nếu đực nặn theo hình thê trâu đực, (nghĩa là có con chim), thì trâu đất vẫn có trâu đực. Nói "ngựa gỗ không cái" cũng sai. Ngựa gỗ nếu đực đeo theo hình thê ngựa cái (nghĩa là có thêm giống cái), thì ngựa gỗ vẫn có ngựa cái.

Muốn cho thật đúng theo Thời Đại Apollo này thì : ngựa là mã lực không có cái, vì người ta nói *cheval* (ngựa đực) *vapeur*, chứ không ai nói *jument* (ngựa cái) *vapeur*.

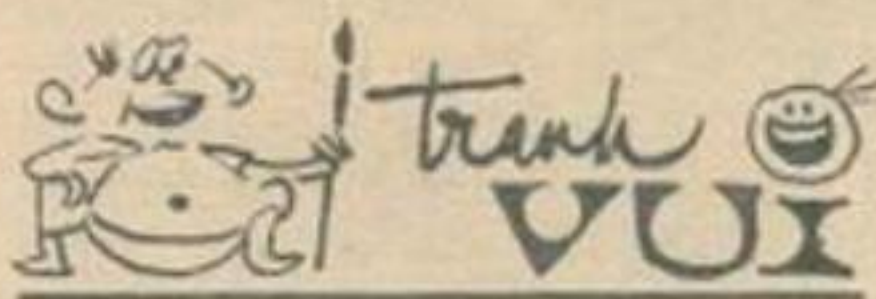
Em Đinh Gia Thiết, Lớp 8A3 T.H. Trần Lục, Saigon, viết : Hạng Thác trả lời Đức Không Tử : "gió từ bốn phương tới, mưa từ ngàn xa lại, mây ở trên đỉnh núi", 3 điều đó đều sai. Vì : gió được thổi từ nơi áp xuất không khí nặng đến nơi áp xuất không khí yếu. Mưa có là do hơi nước gặp lạnh ngưng đọng lại và rơi xuống. Mây là do nước bốc hơi lên kết tụ thành...

Em Nguyễn Văn Thu 10817 đường Tân Hưng, Chợ Lớn, viết : Hạng Thác nói rằng : *vợ chồng đâu phải là người thân, chỉ có cha mẹ mới là người thân*. Câu này sai ở chỗ nếu vợ chồng không thân với nhau, làm sao có con cái để làm cha mẹ ?...

- Ba em trên đây được trúng Giải Ba : 1 quyển truyện nhi đồng : "Cô gái cầm" của Nguyễn Vỹ, do Nhà Xuất Bản Khai Trí tặng (Loại Sách Tuổi Thơ).

Chính các em đã minh xác được câu nói bất hủ của Đức Không Tử : "Hậu sinh khả úy !"

Chị Diệu Huyền sẽ gửi tặng phẩm đến tận nhà thưởng các em, nội trong tuần này.



Bố ơi, có người muốn
nói chuyện gặp với bố
đây.

VUI CƯỜI

THUỐC TĂNG TRÍ NHỚ

- Bệnh nhân : phải ông là người đã bào chế ra thuốc tăng trí nhớ không ?
- Dược sĩ : phải, chính tôi.
- Bệnh nhân : công hiệu chớ ? thưa ông
- Dược sĩ : phải, lúc trước tôi kém trí nhớ, nhờ uống thuốc do tôi chế ra nên bây giờ nhớ dai, sáng suốt, thông minh lạ.
- Bệnh nhân : thế ! Ông đã uống mấy chai ?
- Dược sĩ : tôi không nhớ rõ.
- Bệnh nhân : vậy ông dùng trong thời gian bao lâu.
- Dược sĩ : tôi cũng quên mất.

Nguyễn minh Trí
Pétrus Ký



Các Anh Chị ơi ! các bố ơi ! Bắc Giáo sư Nhạc sĩ LÊ THƯƠNG .. thương tự mình lắm ! Bắt đầu từ số sau (số 5) bắc sẽ dạy thường xuyên riêng cho Thanh Thiếu Nhi Thăng Bờm một loạt bài Âm Nhạc mà các bạn có thể tự học rất dễ dàng và hấp dẫn trong mỗi kỳ báo. Bài học sẽ có nhạc lý, ký âm, và dụng hòa cả Tân Cổ Nhạc, đề bạn nào thích nhạc nào cũng say mê theo dõi bài học đặc biệt của bác Lê Thương. Các anh chị lớn và các bố muốn học nhạc, nhớ đón chờ Thăng Bờm số 5 !



Chào Quạt Mo !
Kim Chích Choè



Các em đọc giả thân yêu của chị,

Chị muốn các em **PHẢI CẢI TẠO TƯ TƯỞNG. TRAU DỒI HẠNH KIỀM, RÈN ĐÚC CHÍ KHÍ** để cho các em **ĐƯỢC HẠNH DIỄN** là **THANH THIẾU NHI VIỆT NAM**, của **Thế hệ Hôm Nay**.

Muốn được như vậy hẳn có gì khó hết trơn các em ạ. Cứ mỗi tuần có báo **Thăng Bờm**, các em đọc một trang « **TỰ DIỄN THĂNG BỜM** » thì các em sẽ thấy tinh thần vui tươi lên, bừng sáng lên, ngào ngạt lên, các em thoải mái vô cùng. Như thế trong lúc các em đang khát nước mà được một ly sinh tố, hay một ly nước mía vậy đó.

Hôm nay, may túi mình mở xem tiếp quyển
« **TỰ DIỄN THĂNG BỜM** ». Đây các em đọc :

★ Lời hứa Thăng Bờm.

Lời hứa **Thăng Bờm** nghĩa là lời hứa danh dự. Thí dụ như em mượn bạn em một quyển sách, hứa 3 ngày sẽ trả. Đúng 3 ngày em trả, thế là em giữ « **Lời hứa Thăng Bờm** ». Trái lại, nếu quá 3 ngày em không trả, bạn em hỏi mà em cứ lờ đi hoặc em cứ nói dối quanh co, mong bạn em sẽ quên đòi quyền sách để em khỏi phải trả, hoặc em lỡ làm mất quyển sách hoặc em lỡ xé rách mà em không muốn mua quyển sách mới để đền cho bạn, thế là em không giữ lời hứa **Thăng Bờm**. Nghĩa là em không giữ lời hứa danh dự. Em không biết trọng danh dự của lời hứa. Em bị bạn em giận em, ghét bỏ em và khinh em.

Nhớ nhé, chừng, trong bất cứ trường hợp nào, em đã hứa một việc gì với ai, với người nhỏ hay người lớn, em cũng phải giữ « **Lời hứa Thăng Bờm** ». Nay còn nhỏ, em tập giữ « **Lời hứa Thăng Bờm** », thì sau này lớn lên em thành một người biết trọng danh dự của lời nói, một người được mọi người tin nhiệm. Người giữ được chữ « **TÍN** » đó, luôn luôn được mọi người kính nể, tin cậy, và việc làm gì cũng dễ thành công.

Em nhớ luôn luôn giữ **Lời Hứa Thăng Bờm**. Em ngoan ngoan đáng yêu của chị, đừng quên lời chị dặn nhé.

Diệu Huyền

Tại sao 3 con vịt ? Em Lê thị Hồng Loan, trường Trưng Vương hỏi :

«Đi trước trước hai con, đi giữa giữa hai con, đi sau sau hai con, sao lại là ba con hả chị?»

Đáp : Đây 3 con vịt : Vịt V₁ đi trước, là đi trước, hai con V₂ V₃. Vịt 2 đi giữa là giữa hai con V₁, V₃. Vịt V₃ đi sau, là sau hai con V₁, V₂.

Tại sao 9 ngày ? Em Phạm Bích, trường Lê Bảo Tịnh hỏi : « Con nhện phải dề 10 ngày xuống tới đất, chớ sao lại 9 ngày, xin chú Hai giảng cho cháu nghe thì cháu mới chịu.»

Đáp : Hết đêm thứ 8, con nhện đã được 8 thước tơ. Ngày thứ 9 nó nhả được 2 thước nữa thì tới đất. Đêm ấy, Nhện tha hồ đi ngao du sơn thủy, đâu còn sợ giây tơ bị thun nữa!

Kỳ hạn 16 tháng 3, thế nà thế nào ? Em Thảo Nguyên, Căn Đước hỏi : Báo Thăng Bờm số 2 ra 14-3, mà chị Diệu Huyền lại giao 16-3 hết hạn giải đáp câu đố về chuyện Hạng Thác và Đức Khổng Tử, thì ai mà gửi lời đáp cho kịp ?»

Đáp : Đây là lỗi hoàn toàn về kỹ thuật. Bài Hạng Thác viết ra đề đăng vào số 1. Nhưng đến phút chót, số 1 không còn chỗ, nên phải gát qua số 2. Diệu Huyền quên coi bài lại, nên bị hớ. Thảo Nguyên tha lỗi nhé. Thăng Bờm sẽ còn nhiều câu đố mỗi kỳ, chắc chắn sẽ không còn những khuyết điểm như thế nữa. Mến.

«**Việt Lịch 4849**» mà Bác ghi dưới bài Trưng Nữ Ca (Bờm số 2) là tính theo sử liệu nào, thưa Bác ? — Thanh Hữu, Dệ Tứ A, Dật Đức, Gia định.

Đáp : Theo các sử liệu chính thức, kể cả «Việt Nam Sử lược» của Trần Trọng Kim, thì họ Hồng Bàng lập quốc từ năm 2879 trước Tây Lịch. Năm Nhâm Tuất âm lịch tính theo năm Kinh Dương Vương kết hôn với Long nữ ở Động Đình Hồ. Cộng 2897 năm 1970 năm sau Tây Lịch (tức là năm nay) thì 4849 năm. Đó là là Việt Lịch.

Nên nhớ rằng Long Nữ Thần Mẫu thuộc về Huyết hệ Rồng Vàng, sinh ra Lạc Long Quân, và Lạc Long kết hôn với Âu Cơ sinh ra Hùng Vương Đế I. Vì thế, chúng ta tính Việt Lịch 4849 năm, theo kỷ nguyên Rồng Vàng.

đọc
THĂNG **bơm** **đề**
biết



CÁC EM ĐÁP TRÚNG 3 CÂU ĐỐ TRÍ KHÔN SỐ 2 ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG

1. — Các em đáp trúng cả 3 câu được thưởng 2 số Thẻ Bờm

— Nguyễn thị Việt Thủy 16/75/37 Nguyễn thiện Thuật SG —
Nguyễn ngọc Tấn, Lớp nhì B, Trường Tân sơn Hòa, Gia-định — Nguyễn
ngọc Diệp 126/1 Bùi thị Xuân, Tân sơn Hòa, Gia-định — Phạm ngọc
Minh 70/4 Hẻm Đào duy Từ, Vô di Ngụy Phú nhuận — Lê thị
Lưỡng 275 Phan thanh Giản, SG — Lê thị Quốc Khánh 018 Lot E
Chung cư Bàn Cờ SG — Phạm thị Thanh Vân 736 bis Phan thanh Giản
Saigon — Em không tên ở số 14 Phan chu Trinh Gia định — Trần thị
Xuân Lan 70/369 Đường Kinh Lấp Xã Bình phong Thạnh, Thủ thừa
Long an — Em không tên ở số 70/368 Đường Kinh lấp Xã Bình phong
Thạnh, Thủ thừa, Longan — Nguyễn thị Thanh Vân 165/28, Nguyễn
Kim, Cholon — Trần văn Phước 604/52 Phan đình Phùng Saigon —
Vân văn Sơn 144/34 Nguyễn Hoàng Saigon — Trương thành Mỹ
316/1 Trương minh Giảng SG — Nguyễn tăng Cường Bảo C6 C7 Cư
Xá Lê văn Duyệt, Gia định — Đồng thị Sáng (không địa chỉ) — Du
Uyên, 9 Trần quang Khải, SG.

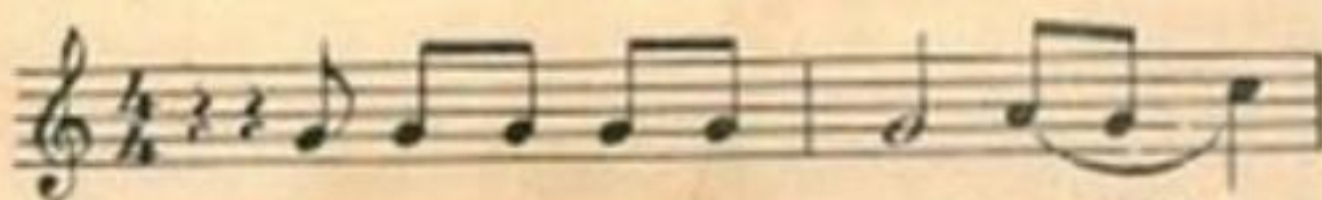
2. — Các em đáp trúng 2 câu được thưởng 1 số Thẻ Bờm

Mạc Chấn Hòa, 16 Đặng Đức Siêu, Qui Nhơn — Lê Hữu Hành,
39/12 Lê Lợi Saigon — Nguyễn thị Thu Phương, 164 Nguyễn Minh
Chiếu, Phú Nhuận — Từ Đặng Anh 40/14 Trần Quang Diệu, Saigon —
Đinh văn Đức, 58 Tầng Bạc Hồ, Dalat — Hồ Hoàng Cường, 90 Phan
Đình Phùng, Biên Hòa — Nguyễn Thái Hòa 438/1 Ấp Đồng I Thái Lập
Thành Chi Lăng, Phú Nhuận — Phạm văn Hôn LG 151/11 Lý Thường
Kiệt nổi dài, Định Tường — Huỳnh thị Mỹ Ngọc 2633/319 Trần Kế
Xương, Gia Định — Nguyễn thị Hồng 204/27C Lê Quang Định, Gia
Định — Phạm thị Xuân Ngọc 24 Lot K, Chung cư Nguyễn Thiện Thuật
Saigon — Nguyễn thị Ngọc Liệp 183 533 Nguyễn Hoàng, Cholon —
Trần Ngọc Khang 235/8 Lý Thái Tổ, Cholon — Bùi thị Lệ Hằng 38/4
Mạc Đinh Chi Vũng Tàu — Hồ văn Lợi 44/350 Ấp Cộng Hòa III
Hạnh Thông Tây, Gò Vấp, Gia Định — Vũ Thị Tuyết Nga 585/18
Phan Đình Phùng, Saigon — Dương Thu Thủy 137A1 Hồng Thập Tự
Saigon — Hoàng Lê Tùng, 44 Thái Lập Thành, Saigon — Trần Quang
Hùng 223 Nguyễn văn Thới, Tân Bình, Gia Định — Võ Hà Thanh
110 Nguyễn Lâm, Cholon — Một em ở Nha Trang — Một em ở Phan
Rang (không địa chỉ, không tên) — Ngô Vinh Chuông 7 Thủ Khoa
Huân, Nha Trang — Nguyễn Như Nguyễn, 1 Gia Long, Nha Trang —
Dương Trọng Khang, 137A1 Hồng Thập Tự, Saigon — Mai Dã Thảo
(không địa chỉ) — Đinh Dạ Lý Hương 78/540 Gia Long, Gò Vấp.

Các em chú ý : Lần sau các em đừng quên ghi tên và địa chỉ
nhé ! Số này các em quên nhiều quá ! Làm sao Tòa Soạn gửi báo thưởng
các em được ?

Ai
ĐEM

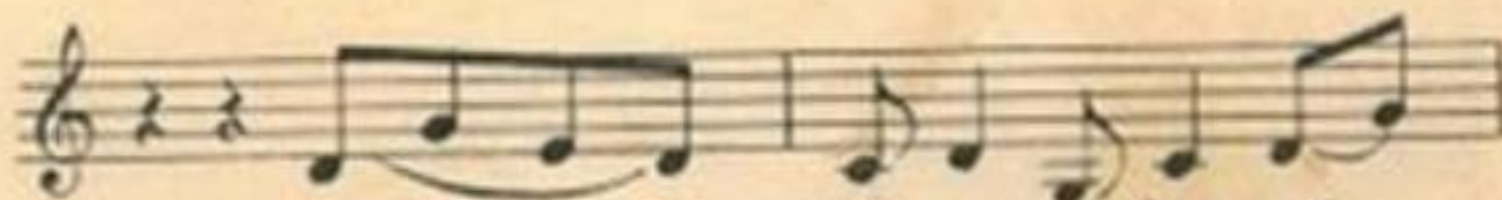
CON
SÁO



Ai đem con sáo sang sông? Đẽ'.....
Sol Sol Sol Sol Sol Sol La Sol Do



... cho đẽ' cho con sáo (đi người đi)
Ré Sol La Sol Fa Do Ré Sol Fa Sol



sở' lòng (đi người đi) bay
Ré Sol Mi Ré Do Ré Sol Do Ré Sol



xa sở' lòng đi người đi bay xa ...
Sol Ré Sol Mi Ré Do Ré Sol Do Ré Sol Sol